

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIM LONG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2010



PHẦN I - LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG



1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long (KLS) chính thức thành lập vào ngày 01/08/2006 theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103013382 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 01/08/2006 với vốn điều lệ là 18.000.000.000 (mười tám tỷ) đồng.

Ngày 06/10/2006, KLS được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán theo Quyết định số 18/UBCK-GPHĐKD với các nghiệp vụ: Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán và Lưu ký chứng khoán.

Với mục tiêu phát triển thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, Ban lãnh đạo cũng như toàn thể nhân viên KLS đã không ngừng nỗ lực phấn đấu vì sự phát triển Công ty. Từ một công ty chứng khoán với quy mô nhỏ, sau hơn 06 tháng hoạt động, KLS đã nhanh chóng thu hút được sự quan tâm của các nhà đầu tư và tăng mức vốn điều lệ lên 315 tỷ đồng. Với mức vốn điều lệ này, Công ty có đủ điều kiện để thực hiện toàn bộ các hoạt động nghiệp vụ của công ty chứng khoán.

Năm 2008, Công ty khai trương chi nhánh tại TP.HCM để thâm nhập và mở rộng thị phần trên thị trường miền Nam. Năm 2009, mức vốn điều lệ của Công ty được nâng lên 1.000 tỷ đồng, đưa KLS trở thành một trong năm công ty chứng khoán có mức vốn điều lệ lớn nhất tại Việt Nam.

Tháng 5 năm 2010, KLS tiếp tục khẳng định là một trong những Công ty Chứng khoán có mức vốn điều lệ lớn nhất thị trường sau khi chính thức tăng vốn điều lệ lên 2.025 tỷ đồng. Như vậy, sau hơn 4 năm đi vào hoạt động, KLS ngày càng khẳng định uy tín thương hiệu của mình trên TTCK Việt Nam.

Vị thế của KLS được khẳng định rõ nét hơn khi Cổ phiếu KLS chính thức niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 28/01/2008 và là một trong những cổ phiếu có tính thanh khoản nhất trên HNX - điều đó cho thấy KLS nhận được nhiều sự quan tâm của khách hàng và giới đầu tư trên thị trường.

Một số dấu ấn quan trọng trong quá trình phát triển KLS

10/2006	KLS được cấp giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán theo QĐ 18/UBCK-GPHĐKD với số vốn điều lệ 18.000.000.000 đồng và 4 nghiệp vụ chính: Môi giới; Tự doanh; Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán.
11/2006	KLS được công nhận là thành viên của SGDCK TP. HCM và SGDCK Hà Nội
04/2007	KLS chính thức hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 315.000.000.000 đồng .
05/2007	KLS bổ sung nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành và hoạt động với đầy đủ 5 nghiệp vụ chính.

08/2007	KLS thực hiện đăng ký Công ty đại chúng với UBCKNN.
12/2007	KLS thay đổi trụ sở chính của Công ty: Số 22 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.
01/2008	Phiên giao dịch đầu tiên của cổ phiếu KLS trên SGDCK Hà Nội.
05/2008	KLS chính thức tăng vốn điều lệ của công ty lên 503.630.600.000 đồng .
08/2008	KLS thành lập Chi nhánh tại TPHCM đặt tại 384 Hoàng Diệu - Q4 - TPHCM.
02/2009	KLS hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 600.000.000.000 đồng .
07/2009	KLS thay đổi trụ sở CNTPHCM đặt tại Lầu 2, Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, P6, Q3, HCM.
07/2009	KLS tiếp tục tăng vốn điều lệ lên 660.000.000.000 đồng .
11/2009	KLS hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 890.999.980.000 đồng .
12/2009	KLS chính thức tăng vốn điều lệ lên 1.000.000.000.000 đồng .
05/2010	KLS chính thức tăng vốn điều lệ lên 2.025.000.000.000 đồng .
05/2010	KLS triển khai dịch vụ Giao dịch chứng khoán trực tuyến.
07/2010	Nhận bằng khen của UBCKNN số 553/QĐ-UBCK về thành tích xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán.

2. Quá trình phát triển

2.1. Các thông tin cơ bản:

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIM LONG**
- Tên tiếng Anh: **KIM LONG SECURITIES CORPORATION (KLS)**
- Logo: 
Trung thực & Cần trọng
- Website: www.kls.vn Email: kimlong@kls.vn
- Căn cứ hoạt động:
 - ✓ Giấy ĐKKD số: 0103013382 do Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội cấp ngày 01/08/2006, thay đổi lần thứ 01 ngày 06/09/2006.
 - ✓ Giấy phép HĐKD CK: Số 18/UBCK-GPHĐKD do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 06/10/2006.

- ✓ QĐ số 281/QĐ-UBCK: Bổ sung giấy phép thành lập và hoạt động ngày 27/04/2007, tăng vốn điều lệ lên 315.000.000.000 đồng.
- ✓ QĐ số 314/QĐ-UBCK: Bổ sung nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán (Bảo lãnh phát hành chứng khoán) ngày 16/05/2007.
- ✓ QĐ số 93/UBCK-GPĐCCTCK: Cấp giấy phép điều chỉnh thành lập và hoạt động ngày 05/12/2007, thay đổi trụ sở chính của công ty.
- ✓ QĐ số 129/QĐ-UBCK: Cấp giấy phép điều chỉnh thành lập và hoạt động ngày 20/05/2008, tăng vốn điều lệ lên 503.630.600.000 đồng.
- ✓ QĐ số 550/QĐ-UBCK: Cấp giấy phép thành lập chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh ngày 26/08/2008.
- ✓ QĐ số 19/QĐ-UBCK: Cấp giấy phép hoạt động lưu ký cho chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh ngày 26/08/2008.
- ✓ QĐ số 188/QĐ-UBCK: Cấp giấy phép điều chỉnh thành lập và hoạt động ngày 11/02/2009, tăng vốn điều lệ lên 600 tỷ đồng.
- ✓ QĐ số 201/QĐ-UBCK: Cấp giấy phép điều chỉnh quyết định thành lập chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh ngày 31/13/2009.
- ✓ QĐ số 424/QĐ-UBCK: Cấp giấy phép về việc thay đổi địa chỉ chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh ngày 13/07/2009.
- ✓ QĐ số 249/QĐ-UBCK: Cấp giấy phép điều chỉnh thành lập và hoạt động ngày 14/07/2009, tăng vốn điều lệ lên 660 tỷ đồng.
- ✓ QĐ số 277/QĐ-UBCK: Cấp giấy phép điều chỉnh thành lập và hoạt động ngày 09/11/2009, tăng vốn điều lệ lên 890.999.980.000 đồng.
- ✓ QĐ số 290/QĐ-UBCK: Cấp giấy phép điều chỉnh thành lập và hoạt động ngày 24/12/2009, tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng.
- ✓ QĐ số 324/QĐ-UBCK: Cấp giấy phép điều chỉnh thành lập và hoạt động ngày 25/05/2010, tăng vốn điều lệ lên 2.025 tỷ đồng.
- ✓ QĐ số 05/QĐ-UBCK: Cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến ngày 25/05/2010.

- Đại diện theo Pháp luật: Ông **Hà Hoài Nam** - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Trụ sở chính: Số 22 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội
- Chi nhánh Tp.HCM: Lầu 2, Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Q3, HCM

2.2. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Môi giới chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành;
- Tư vấn đầu tư, tư vấn tài chính;

2.3. Tình hình hoạt động

Môi trường kinh doanh luôn có tác động lớn tới hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, đặc biệt trong lĩnh vực nhạy cảm như tài chính. Là một Công ty chứng khoán, trong năm 2010, KLS đã phải chịu nhiều ảnh hưởng phức tạp và bất thường của nền kinh tế cũng như của hệ thống tài chính.

Môi trường kinh tế vĩ mô:

Bước vào năm 2010, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục kế thừa đà phục hồi ấn tượng từ những tháng cuối năm 2009, hứa hẹn tạo ra một môi trường hoạt động kinh doanh thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp nói chung và các công ty chứng khoán hoạt động trong lĩnh vực tài chính – tiền tệ nói riêng. Tuy vậy, ngay từ đầu năm, những câu hỏi lớn đã được nhiều nhà kinh tế đặt ra cho chất lượng của sự phục hồi kinh tế này.

Thị trường chứng khoán Việt Nam cũng song hành cùng nền kinh tế, sau sự phục hồi ấn tượng trong năm 2009, mặc dù thị trường đã hạ bớt nhiệt do đợt giảm điểm mạnh trong hai tháng cuối năm 2009, tuy nhiên tâm lý lạc quan vẫn tràn ngập thị trường, một loạt các doanh nghiệp tận dụng cơ hội thị trường chứng khoán khởi sắc để lên kế hoạch phát hành tăng vốn. Bên cạnh kế hoạch phát hành của các doanh nghiệp, áp lực tăng vốn điều lệ lên tối thiểu 3.000 tỷ đồng trước 31/12/2010 của các Ngân hàng thương mại đã tạo nên thách thức lớn cho sự phục hồi của thị trường chứng khoán bởi khả năng một lượng tiền lớn sẽ bị rút ra khỏi thị trường đồng thời tạo nên nguồn cung cổ phiếu khổng lồ.

Định hướng điều hành nền kinh tế trong năm 2010:

Năm 2010 là năm có ý nghĩa đặc biệt đối với Việt Nam. Đây là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006-2010 theo Nghị quyết Đại hội Đảng X, năm tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XI của Đảng, năm kỷ niệm Đại lễ 1.000 năm Thăng Long – Hà Nội, cũng là năm có nhiều ngày kỷ niệm và nhiều sự kiện quốc tế lớn được tổ chức ở Việt Nam. Vì vậy, theo thông điệp đầu năm 2010 của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2010 và hoàn thành Kế hoạch 5 năm 2006-2010, tạo tiền đề thuận lợi cho việc thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế -

xã hội giai đoạn 2011-2020 không chỉ là trách nhiệm chính trị của mỗi cán bộ, đảng viên mà còn là đòi hỏi chính đáng của nhân dân cả nước.

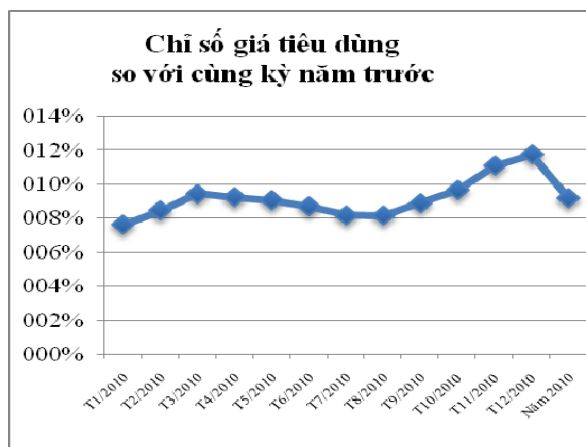
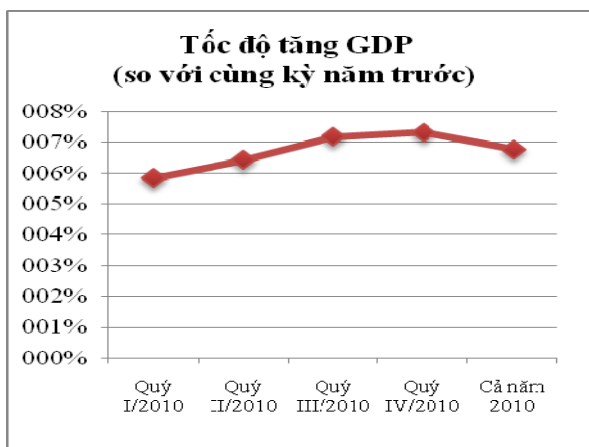
Tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội đã xác định mục tiêu tổng quát cho năm 2010 là: ***Nỗ lực phấn đấu phục hồi tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt mức cao hơn năm 2009; tăng tính ổn định kinh tế vĩ mô; nâng cao chất lượng tăng trưởng; ngăn chặn lạm phát cao trở lại***; tăng khả năng bảo đảm an sinh xã hội; chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác kinh tế quốc tế; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; bảo đảm yêu cầu quốc phòng, an ninh; phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006-2010.

Tư tưởng chủ đạo trong điều hành phát triển kinh tế - xã hội năm 2010 là ***tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, trên cơ sở đó mà bảo đảm tăng trưởng kinh tế cao hơn cả về số lượng và chất lượng đồng thời ngăn ngừa lạm phát cao trở lại***. Và phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn năm 2009 sẽ tạo thêm điều kiện và nguồn lực để ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội tốt hơn. (trích Thông điệp đầu năm 2010 của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng)

Diễn biến kinh tế vĩ mô:

Với chủ trương ổn định kinh tế vĩ mô, ngăn ngừa lạm phát cao trở lại, ngay từ đầu năm 2010, Ngân hàng Nhà nước đã đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng trong năm cho các Ngân hàng Thương mại là 25% so với mức tăng trưởng tín dụng thực tế của năm 2009 là 37,73%. Chính vì việc giảm mạnh tốc độ tăng trưởng tín dụng mục tiêu khiến cho giai đoạn nửa đầu năm 2010 hoạt động tín dụng khá trầm lắng, các Ngân hàng lựa chọn kỹ lưỡng khách hàng để giải ngân, dòng tiền không thật sự dồi dào.

Với mục tiêu tăng trưởng kinh tế khoảng 6,5% và giữ chỉ số giá tiêu dùng không quá 7%, trong năm 2010 Chính phủ đã phải chèo lái nền kinh tế tương đối khó khăn để đạt được các mục tiêu đề ra. Tính đến Quý III/2010 chúng ta mới thấy rõ khả năng hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế và mặc dù đã thực hiện kiểm chế lạm phát rất tốt nhưng cho đến hết quý III/2010 gần như có thể khẳng định chúng ta chỉ có thể đạt mục tiêu duy trì lạm phát dưới 2 con số (dưới 10%).



(Nguồn: Tổng Cục thống kê)

Giai đoạn cuối năm, khi các Ngân hàng mở cửa tín dụng, đẩy mạnh hoạt động tín dụng để đạt được chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng đề ra thì một trở ngại nổi lên đó là lạm phát tăng lên làm tăng mặt bằng lãi suất trong nền kinh tế khiến cho các Doanh nghiệp chùn bước không dám tiếp cận nguồn vốn này bởi chi phí vốn quá cao, rủi ro hoạt động kinh doanh tăng.

Năm 2010, chúng ta cũng chứng kiến những diễn biến tăng bất thường của tỷ giá VND/USD và nguyên nhân chính giải thích cho hiện tượng này là thâm hụt cán cân thanh toán khoảng 4 tỷ USD¹. Chênh lệch giữa tỷ giá chính thức được công bố với tỷ giá giao dịch thực tế trên thị trường khiến cho nhiều doanh nghiệp kinh doanh XNK gặp khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn vốn ngoại tệ phục vụ cho hoạt động cũng như đẩy chi phí kinh doanh tăng cao. Sự mất giá khá mạnh của đồng tiền Việt Nam khiến nhiều doanh nghiệp có dư nợ vay ngoại tệ lớn gặp rất nhiều khó khăn khi thanh toán các khoản nợ đến hạn.

Bên cạnh đó, trong năm 2010, nước ta chịu ảnh hưởng của bão và những trận lũ lớn xảy ra liên tiếp gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản. Tổng giá trị thiệt hại do thiên tai gây ra trong năm 2010 ước tính 11,7 nghìn tỷ đồng². Lũ lụt ở miền Trung, triều cường dâng cao ở miền Nam gây thiệt hại lớn về người và của, làm gián đoạn giao lưu kinh tế từ đó cũng khiến mặt bằng giá cả ở nhiều địa phương tăng lên làm giảm hiệu quả của các chính sách kiềm chế lạm phát.

Diễn biến của thị trường chứng khoán:



¹ Nguồn: <http://vneconomy.vn/20101021114618793P0C6/nam-2010-can-can-thanh-toan-tham-hut-khoang-4-ty-usd.htm>

² Nguồn: Tổng cục thống kê



Bước vào năm 2010, thị trường chứng khoán tiếp tục đà hưng phấn của xu hướng phục hồi mạnh mẽ của năm 2009. Trong 04 tháng đầu năm, các tổ chức trên thị trường đều rất lạc vào triển vọng tăng trưởng của thị trường chứng khoán trong năm 2010, VN Index tăng từ mức đáy của đợt điều chỉnh cuối năm 2009 là 477,59 điểm lên đến mức đỉnh của năm 2010 là 551 điểm. Phần lớn các tổ chức đầu tư, công ty chứng khoán nhận định VN Index sẽ cán đích ở mức từ 600 – 700 điểm trong năm 2010.

Từ tháng 5/2010 đến cuối tháng 11 năm 2010 (7 tháng), VN Index liên tục giảm, thanh khoản thấp, làm nản lòng rất nhiều nhà đầu tư cũng như các thành viên kinh doanh trên thị trường chứng khoán. Lý giải cho quãng thời gian này là áp lực của chính sách kiềm chế lạm phát, hạn chế tăng trưởng tín dụng, nguồn cung cổ phiếu khổng lồ của các doanh nghiệp phát hành thêm, áp lực tăng vốn điều lệ lên tối thiểu 3.000 tỷ đồng trước 31/12/2010 của các Ngân hàng thương mại. Trong giai đoạn này, với chủ trương ổn định vĩ mô, đảm bảo an toàn cho nền kinh tế, Ngân hàng nhà nước đã ban hành các quy định nhằm tăng chất lượng hoạt động của các Ngân hàng thương mại như: hạn chế tỷ lệ sử dụng vốn liên ngân hàng để phát triển tín dụng; quy định tỷ lệ an toàn mới... khiến nguồn vốn tín dụng khá khan hiếm, cùng với lãi suất tăng cao, dòng tiền tham gia vào thị trường chứng khoán ngày càng co lại. Bên cạnh đó, nỗi lo về lạm phát cùng những biến động mạnh trên thị trường thế giới khiến vàng, ngoại tệ nổi lên trở thành kênh đầu tư hấp dẫn góp phần đẩy thị trường chứng khoán tiếp tục đi xuống.

Cuối tháng 11 đến giữa tháng 12 (từ 22/11 – 15/12/2010) thị trường đã có sự phục hồi ấn tượng để vớt vát lại một năm thất bát cho các nhà đầu tư. Mặc dù vậy, kỳ tăng của thị trường quá ngắn (khoảng 20 ngày) và lại nhanh chóng trở lại trạng thái lình xình khiến cho không có nhiều nhà đầu tư theo kịp “sóng” này đặc biệt là những nhà đầu tư tổ chức.

Một điểm làm nản lòng các nhà đầu tư trong bức tranh thị trường chứng khoán 2010 là việc thị trường chứng khoán vẫn chưa chính thức có các sản phẩm mới hoặc cải tiến về phương thức,

thời gian giao dịch - thanh toán theo hướng tăng tính thanh khoản cho thị trường khiến các chủ thể tham gia thị trường ít có cơ hội lựa chọn đầu tư khi thị trường suy giảm. Bên cạnh đó, nạn “làm giá” của các “đội lái” ngày càng phát triển mạnh và tinh vi hơn làm xói mòn niềm tin của các nhà đầu tư.

Hoạt động của Công ty trong năm 2010:

Trước những biến động nhanh và phức tạp của môi trường kinh doanh, chiến lược của KLS trong năm 2010 luôn luôn xoay quanh hai chữ “Cẩn trọng”. Việc kiểm soát rủi ro luôn được đề cao trong tất cả các hoạt động nghiệp vụ, đặc biệt là trong hoạt động đầu tư. Tận dụng các cơ hội của thị trường là cần thiết nhưng vấn đề bảo toàn nguồn vốn vẫn luôn quan trọng hơn. Phát triển bền vững là một quá trình lâu dài, vì vậy KLS chỉ tập trung vào những hoạt động thế mạnh của mình, duy trì tính ổn định của hệ thống và tạm thời không tham gia vào cuộc chiến giành thị phần bằng mọi giá trong một số nghiệp vụ nhất định.

Kết thúc năm tài chính 2010, doanh thu của Công ty đạt 272,26 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ hoạt động khác (chủ yếu là hoạt động kinh doanh nguồn vốn) chiếm tỷ trọng chính (52,78%), tiếp đến là doanh thu từ hoạt động Đầu tư chứng khoán góp vốn (hoạt động tự doanh – chiếm 37,5%). Doanh thu hoạt động môi giới duy trì ở mức 6,71% trong tổng doanh thu.

Mặc dù có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng hệ thống kiểm soát rủi ro trong các quyết định đầu tư vốn tuy nhiên do sự kém sôi động của thị trường trong phần lớn thời gian của năm nên khả năng tìm kiếm cơ hội tự doanh của một tổ chức đầu tư như KLS không nhiều, các sóng tăng trên thị trường chứng khoán chưa đủ dài và phần lớn các mã chứng khoán có diễn biến giảm giá trong năm 2010 khiến hoạt động Tự doanh - hoạt động chính của Công ty không đạt được kết quả như mong muốn.

Theo Báo cáo tài chính năm 2010, Tổng Tài sản của Công ty vào thời điểm 31/12/2010 đạt 2.448,20 tỷ đồng, nguồn vốn chủ sở hữu là 2.314,25 tỷ đồng, vốn điều lệ là 2.025 tỷ đồng. Về kết quả hoạt động kinh doanh, Tổng Doanh thu của KLS đạt 272,26 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế: (-172,81) tỷ đồng, tương đương với tỷ lệ 8,53% trên vốn điều lệ (2.025 tỷ đồng).

Đến thời điểm kết thúc năm tài chính 2010, KLS đã chủ động tất toán các khoản đầu tư và thu về khoản tiền mặt lớn - đây sẽ là một lợi thế cho KLS khi thị trường chứng khoán có những dấu hiệu tích cực trong năm 2011 KLS sẽ dùng nguồn lực sẵn có để tận dụng triệt để những cơ hội đầu tư sắp tới khi TTCK đã dần thiết lập điểm đáy, các cổ phiếu đã rơi về mức giá thấp, hợp lý.

3. Định hướng phát triển

Với những điều kiện của môi trường kinh doanh mới và điều kiện nội tại của Công ty, định hướng phát triển Công ty trong thời gian tới là Xây dựng và phát triển Công ty theo mô hình một ngân hàng đầu tư năng động và hiện đại.

PHẦN II - BÁO CÁO CỦA HĐQT



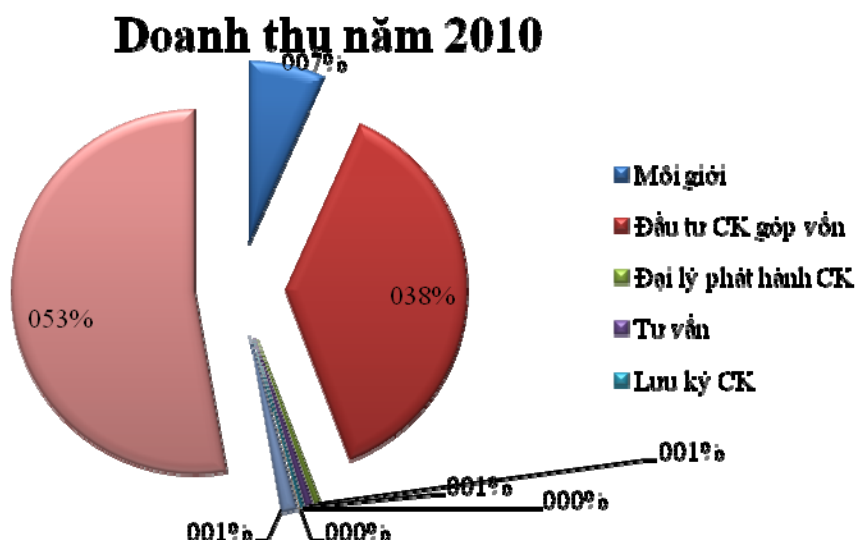
1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Tóm tắt tình hình hoạt động kinh doanh năm 2010 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010
1	Tổng tài sản	2.341,72	2.448,20
2	Vốn chủ sở hữu	1.505,53	2.314,25
3	Vốn điều lệ	1.000,00	2.025,00
4	Doanh thu thuần	434,81	272,26
5	Lợi nhuận trước thuế	352,50	-172,81
6	Lợi nhuận sau thuế	352,04	-172,81
7	EPS (đồng/cp)	5.088,99	-106,07
8	Giá trị sổ sách (đồng/cp)	15.055	11.428

(Đơn vị: tỷ đồng)

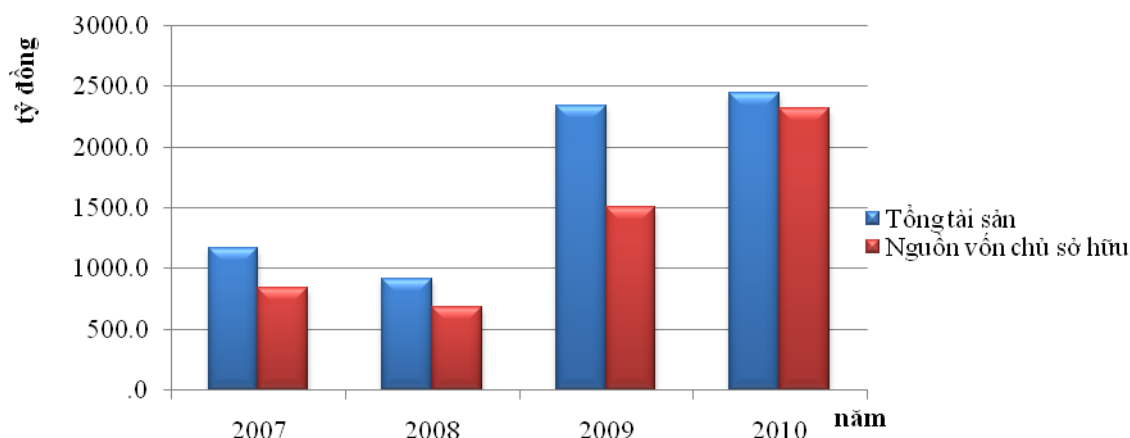
Kết thúc năm tài chính 2010, doanh thu của Công ty đạt 272,26 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ hoạt động khác (chủ yếu là hoạt động kinh doanh nguồn vốn) chiếm tỷ trọng chính (52,78%), tiếp đến là doanh thu từ hoạt động Đầu tư chứng khoán góp vốn (hoạt động tự doanh – chiếm 37,5%). Doanh thu hoạt động môi giới duy trì ở mức 6,71% trong tổng doanh thu.



Mặc dù có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng hệ thống kiểm soát rủi ro trong các quyết định đầu tư vốn tuy nhiên do sự kém sôi động của thị trường trong phần lớn thời gian của năm nên khả năng tìm kiếm cơ hội tự doanh của một tổ chức đầu tư như KLS không nhiều, các sóng tăng trên thị trường chứng khoán chưa đủ dài và phần lớn các mã chứng khoán có diễn biến giảm giá trong

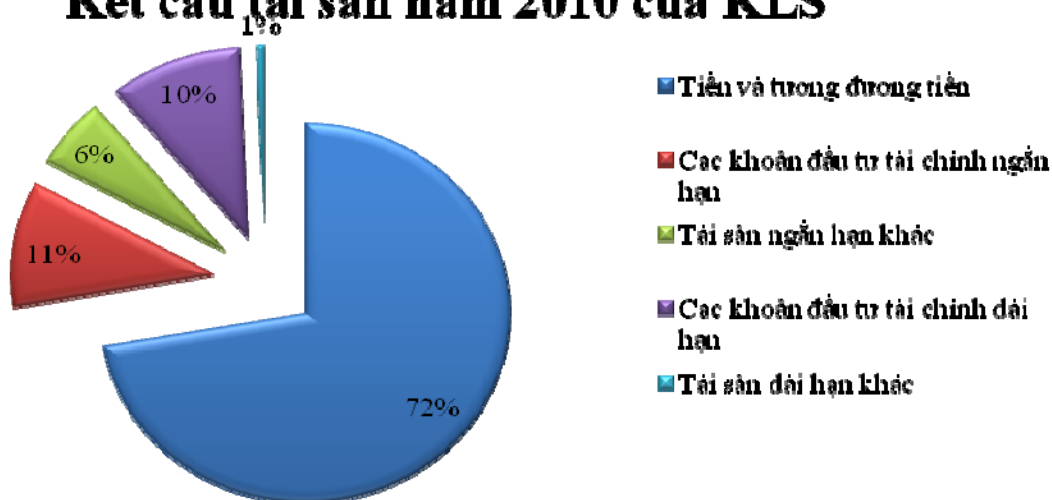
năm 2010 khiến hoạt động Tự doanh - hoạt động chính của Công ty không đạt được kết quả như mong muốn. Kết quả, năm 2010 Công ty đã lỗ 172,81 tỷ đồng, tương đương với tỷ lệ 8,53% trên vốn điều lệ (2.025 tỷ đồng).

Điểm sáng trong tình hình tài chính năm 2010 của Công ty đó là việc Công ty đã củng cố tốt hơn năng lực tài chính, thực hiện tốt chiến lược bảo toàn vốn, đảm bảo một sự phát triển bền vững và sẵn sàng cho một chặng đường dài tìm kiếm những thời cơ mới trên thị trường chứng khoán – thị trường tài chính Việt Nam.



Kết thúc năm 2010, Công ty có tổng tài sản là 2.448,2 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu là 2.314,25 tỷ đồng. Trong năm 2010, khi mà rất nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn về thanh khoản với mặt bằng lãi suất tăng cao, thị trường chứng khoán linh xình với xu hướng giảm là chủ đạo, Công ty đã chủ động gia tăng tỷ trọng tiền mặt nắm giữ, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh vốn. Số dư tiền và các khoản tương đương tiền của Công ty tại thời điểm 31/12/2010 là 1.768,94 tỷ đồng.

Kết cấu tài sản năm 2010 của KLS



2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010, hòa với không khí lạc quan trung của cả thị trường, Công ty đã trình ĐHĐCĐ thông qua phương án tăng vốn điều lệ lên 2.025 tỷ đồng và đặt kế hoạch Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt mức 405 tỷ đồng, mức chi trả cổ tức tối thiểu 10%.

Với sự tập trung cao, được sự tin tưởng, ủng hộ của các cổ đông, Ban Lãnh đạo Công ty đã nhanh chóng hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ lên 2.025 tỷ đồng, nâng cao vị thế, đảm bảo tình hình tài chính vững chắc cho chiến lược phát triển dài hạn của Công ty.

Mặc dù thành công trong việc tăng vốn điều lệ, củng cố sức mạnh tài chính, tuy nhiên do sự kém sôi động của thị trường trong phần lớn thời gian của năm nên khả năng tìm kiếm cơ hội tự doanh của một tổ chức đầu tư như KLS không nhiều, các sóng tăng trên thị trường chứng khoán chưa đủ dài và phần lớn các mã chứng khoán có diễn biến giảm giá trong năm 2010 khiến hoạt động Tự doanh – hoạt động chính của Công ty không đạt được kết quả như mong muốn. Kết quả, năm 2010 Công ty đã lỗ 172,81 tỷ đồng, tương đương 8,53% trên vốn điều lệ (2.025 tỷ đồng).

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

Sự kiện quan trọng nhất của Công ty trong năm là KLS đã hoàn thành mục tiêu tăng vốn điều lệ lên 2.025 tỷ đồng. Như vậy, KLS là một trong những công ty chứng khoán có quy mô lớn nhất tại Việt Nam, hoạt động đa dạng trong tất cả các nghiệp vụ được cấp phép từ môi giới chứng khoán, tự doanh, bảo lãnh phát hành đến tư vấn doanh nghiệp, tư vấn đầu tư và lưu ký chứng khoán. Đây là một thành quả không dễ đạt được đối với nhiều công ty chứng khoán, nó thể hiện niềm tin và sự ủng hộ của cổ đông đối với Công ty và là nhân tố quyết định để KLS có thể vươn lên mạnh mẽ từ một công ty chứng khoán trẻ.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Với những điều kiện của môi trường kinh doanh mới và điều kiện nội tại của Công ty, định hướng phát triển Công ty trong thời gian tới là Xây dựng và phát triển Công ty theo mô hình một ngân hàng đầu tư năng động và hiện đại.

Trong thời gian trước mắt, Công ty xác định giai đoạn khó khăn của thị trường chứng khoán là cơ hội để Công ty tái cơ cấu các hoạt động kinh doanh của mình. Vì vậy, Công ty đặt mục tiêu cơ bản là: Bảo toàn nguồn vốn; Nắm bắt thời cơ để xây dựng danh mục đầu tư hợp lý an toàn; Triển khai các hoạt động đầu tư chiều sâu theo đúng quy định; Triển khai các hoạt động nghiệp vụ có tính đến sự phát triển của thị trường chứng khoán trong tương lai xa hơn; Sắp xếp và đào tạo nhân sự theo hướng chuyên môn hóa, xây dựng bộ máy tinh giảm, gọn nhẹ đảm bảo hoạt động hiệu quả và tiết kiệm chi phí; Từng bước cung cấp các dịch vụ cho khách hàng trong phạm vi pháp luật cho phép với quy mô hợp lý nhằm đảm bảo sự phát triển của Công ty khi thị trường sôi động.

PHẦN III - BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2010
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
–	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	16,37
–	Hệ số thanh toán nhanh	lần	16,37
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
–	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,05
–	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,06
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
–	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	lần	0,11
–	Vòng quay vốn lưu động (Doanh thu thuần/TSLĐ và Đầu tư ngắn hạn bình quân)	lần	0,13
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời³		
–	Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	N/A
–	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	N/A
–	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân ⁴	%	N/A
–	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	N/A

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: 11.428 đồng/cổ phiếu.
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Trong năm công ty tăng vốn góp của chủ sở hữu từ 1000 tỷ đồng lên 2.025 tỷ đồng.
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...)
 - + Tổng số cổ phiếu thường là: 202.500.000 cổ phần
 - + Tổng số cổ phiếu ưu đãi biểu quyết là: 0 cổ phần

³ Do Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và Lợi nhuận sau thuế năm 2010 có giá trị âm nên các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty trong năm 2010 không được tính toán.

⁴ Vốn chủ sở hữu không bao gồm Quỹ khen thưởng, phúc lợi.

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): *Không có*
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:
 - + Tổng số cổ phiếu thường là: 202.500.000 cổ phần
 - + Tổng số cổ phiếu ưu đãi biểu quyết là: 0 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: *Không có*
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: trong năm 2010, Công ty chi trả cổ tức năm 2009 với tỷ lệ 5%/vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng. Số tiền chi trả cổ tức là: 50 tỷ đồng.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2010 là năm không thuận lợi đối với các nhà đầu tư chứng khoán. Các cổ phiếu trên thị trường giảm điểm trong phần lớn thời gian của năm, thanh khoản không thực sự hấp dẫn, các sóng tăng cổ phiếu đều quá ngắn và mang tính chất của các dòng tiền đầu cơ cao. Trong bối cảnh đó, hoạt động kinh doanh của Công ty với trọng tâm là hoạt động tự doanh không đạt được kết quả như mong muốn. Kết thúc năm tài chính 2010, Công ty đã đạt tổng doanh thu là 272,26 tỷ đồng, lỗ trước thuế -172,81 tỷ đồng.

Sau đây là Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010 đã được lập và kiểm toán theo các chuẩn mực kết toán và quy định hiện hành:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2010
Doanh thu	272.267,48
Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	18.274,03
Doanh thu hoạt động đầu tư CK góp vốn	102.112,47
Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán	0,00
Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán	1.527,53
Doanh thu hoạt động tư vấn	1.799,27
Doanh thu lưu ký chứng khoán	858,73
Doanh thu hoạt động ủy thác đầu giá	118,29
Doanh thu cho thuê sử dụng tài sản	3.861,69
Doanh thu khác	143.715,47

Các khoản giảm trừ doanh thu	0,00
Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	272.267,48
Chi phí hoạt động kinh doanh	430.136,66
<i>Trong đó: Dự phòng giảm giá chứng khoán</i>	<i>86.478,38</i>
<i>Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh</i>	<i>-157.869,18</i>
Chi phí quản lý	14.819,52
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-172.688,70
Lợi nhuận khác	-130,16
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-172.818,86
Lợi nhuận sau thuế TNDN	-172.818,86
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	-106,07

Các hoạt động nghiệp vụ

Hoạt động đầu tư - kinh doanh nguồn vốn

Về tổ chức hoạt động đầu tư, năm 2010 chúng ta tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng trên ba mặt: thu thập thông tin, phân tích thông tin, kiến nghị và tổ chức thực hiện đầu tư.

Thị trường chứng khoán Việt Nam bước vào năm 2010 với khá nhiều nhận định lạc quan. Hàng loạt tổ chức trong và ngoài nước dự báo về những đợt sóng mới đẩy VN-index lên mốc 600, 700 điểm và thậm chí hơn thế nữa. Giả định này được đưa ra trên cơ sở nền kinh tế phục hồi mạnh sau giai đoạn khủng hoảng và những luồng tiền mới vào thị trường. Tuy nhiên thực tế cho thấy các nhân tố tác động tiêu cực đến thị trường như nguồn cung hàng khổng lồ, rủi ro bất ổn vĩ mô ... đã không được đánh giá đầy đủ. Trong bối cảnh đó, định hướng hoạt động tự doanh là tận dụng các con sóng lên của thị trường nếu có, và giảm thiểu thiệt hại khi thị trường xấu đi. TTCK năm 2010 không có những con sóng thực sự lớn và đủ dài cho hoạt động đầu tư của các tổ chức. Bên cạnh đó, thị trường ít nhiều bị “bóp méo” bởi các “đội lái”, giao dịch đỡ giá một số cổ phiếu lớn, thông tin đồn thổi, thông tin nội gián. Về chủ quan, công tác phân tích đầu tư chưa dự báo được đầy đủ các con sóng ngắn. Trong năm hoạt động đầu tư nhìn chung chỉ đạt được mục tiêu giảm thiệt hại trong bối cảnh thị trường xấu.

Đối với hoạt động kinh doanh nguồn vốn, ưu tiên hàng đầu là bảo đảm thanh khoản và an toàn nguồn vốn, bên cạnh đó, đem lại nguồn thu cao nhất cho Công ty, và thu xếp nguồn hỗ trợ tài chính cho khách hàng, mở rộng và nâng cao quan hệ với các tổ chức tài chính liên quan. Trong

năm, các mục tiêu đặt ra đối với công tác nguồn vốn đã được thực hiện tốt. Hoạt động điều nguồn diễn ra an toàn, suôn sẻ. Nguồn vốn luôn được tập trung kịp thời cho tất cả các nhu cầu sử dụng, không xảy ra trường hợp nào mất khả năng hoặc chậm thanh toán.

Trong năm 2010, Công ty đã hoàn thành kế hoạch tăng vốn Điều lệ lên 2.025 tỷ đồng, nâng cao năng lực tài chính và vị thế của Công ty. Trên cơ sở nguồn vốn nhàn rỗi trong bối cảnh thị trường chứng khoán không thuận lợi cho hoạt động tự doanh, hoạt động kinh doanh nguồn vốn (gửi tiền) đã được đẩy mạnh, đã đem lại doanh thu đáng kể cho Công ty, đạt trên 138 tỷ đồng, tăng 130% so với năm 2009. Công ty tiếp tục chú trọng mở rộng và xây dựng quan hệ hợp tác với các ngân hàng thương mại, thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình lãi suất để có phương án đàm phán hiệu quả nhất. Lãi suất trên các hợp đồng tiền gửi của Công ty thường đạt ở mức cao so với thị trường. Ngoài ra, Công ty vẫn tiếp tục phối hợp với một số Ngân hàng thương mại để duy trì hạn mức cho vay cầm cố chứng khoán cho nhà đầu tư.

Hoạt động tư vấn doanh nghiệp

Hiện tại, bộ phận Tư vấn Doanh nghiệp KLS đang cung cấp cho các khách hàng tổ chức nhiều dịch vụ tư vấn đa dạng về tài chính doanh nghiệp. Các nghiệp vụ chính đang được triển khai bao gồm:

- Tư vấn Niêm yết chứng khoán;
- Tư vấn Chào bán chứng khoán;
- Tư vấn Tái cấu trúc Doanh nghiệp;
- Tư vấn Mua bán, sáp nhập Doanh nghiệp,

Bên cạnh đó, chúng ta cũng đã triển khai thêm các dịch vụ hỗ trợ DN như: tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông, tư vấn các vấn đề liên quan đến công bố thông tin, tư vấn đăng ký công ty đại chúng, tư vấn xây dựng các quy chế hoạt động của doanh nghiệp, tư vấn phát hành cổ phiếu thường, phát hành cổ phiếu trả cổ tức, tư vấn quản lý sổ cổ đông, v.v.

Trong năm qua, Công ty đã thực hiện tổng cộng hơn 64 hợp đồng tư vấn doanh nghiệp các loại, tăng 20% so với số hợp đồng thực hiện năm 2009. Kết quả hoạt động Tư vấn tương đối khả quan với doanh thu đạt được hơn 3,3 tỷ đồng tăng 150% so với năm 2009. KLS đã trở thành một đơn vị tư vấn có uy tín cao. Khách hàng của chúng ta bao gồm nhiều tập đoàn, tổng công ty lớn như Vinaconex, Tập đoàn Sông Đà, Navibank, HD Bank, Nam A Bank, Tập đoàn SGI, Hà Đô, Traphaco, Tổng Công ty phát triển đô thị Kinh Bắc, CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao .v.v..

Chi tiết tình hình thực hiện của một số mảng nghiệp vụ tư vấn như sau:

Tư vấn Niêm yết:

Trong năm 2010, chúng ta đã triển khai 17 hợp đồng Tư vấn đăng ký niêm yết, đăng ký chuyển nhượng (so với số lượng 15 hợp đồng trong năm 2009), và đã hoàn thành việc tư vấn đăng ký niêm yết cho 07 doanh nghiệp.

Tư vấn chào bán chứng khoán

Chúng ta đã triển khai 29 hợp đồng Tư vấn chào bán cổ phần (so với số lượng 22 hợp đồng trong năm 2009), trong đó có 22 hợp đồng Chào bán ra công chúng và 07 hợp đồng Chào bán riêng lẻ.

Bên cạnh những hợp đồng tư vấn chào bán chứng khoán, trong năm 2010, Bộ phận Tư vấn đã thực hiện nhiều các hợp đồng tư vấn phát hành cổ phiếu thưởng, cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu thưởng cho các đối tượng khác trong doanh nghiệp như CBCNV, Ban điều hành, quản lý...

Các nghiệp vụ Tư vấn khác:

Bên cạnh các nghiệp vụ tư vấn truyền thống, trong năm qua KLS đã triển khai mảng tư vấn tài cấu trúc tài chính và tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp. Đồng thời, KLS cũng chủ động cung cấp thêm nhiều dịch vụ hỗ trợ khác theo nhu cầu của các doanh nghiệp khách hàng như tư vấn việc Giải trình tăng vốn, tư vấn về Công ty bố thông tin, tư vấn tổ chức Đại hội đồng cổ đông...

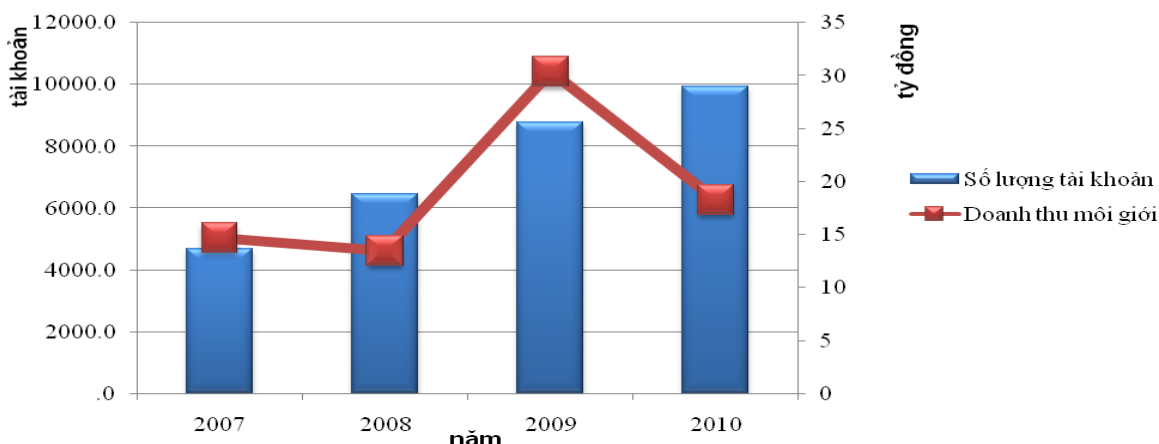
Mảng nghiệp vụ tư vấn M&A là một mảng nghiệp vụ mới trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Trong năm 2010, KLS đã tiếp tục tham gia thực hiện nhiều dự án bán phần vốn của Tổng Công ty Vinaconex tại các đơn vị thành viên như CTCP Xi măng Cẩm phả, CTCP khách sạn suối mơ, CTCP nước sạch Viwasupco, CTCP Đầu tư và Phát triển Điện miền Bắc 2 - Nedi2, tham gia tư vấn M&A cho Traphaco. Kết quả bước đầu của những hoạt động này rất khả quan.

+ Hoạt động môi giới - giao dịch chứng khoán

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán giao dịch với thanh khoản thấp, lĩnh vực giảm trong phần lớn thời gian của năm cùng với chủ trương không cạnh tranh giành giật thị phần môi giới bằng mọi giá, hoạt động môi giới của Công ty được tập trung vào việc nâng cao chất lượng dịch vụ cho khách hàng hiện tại dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại. Do đó, trong năm 2010, hoạt động giao dịch phục vụ khách hàng của công ty được duy trì liên tục, thông suốt và ổn định. Trong cả năm, Công ty không để xảy ra sự cố hoặc lỗi nghiêm trọng làm ngưng trệ giao dịch hay ảnh hưởng lớn đến hoạt động của khách hàng.

Số lượng khách hàng đăng ký mở tài khoản trong năm 2010 là 1.317 người. Đến hết năm 2010, tổng số tài khoản giao dịch tại KLS đạt 9.937 tài khoản, tăng 13,11% so với số liệu cuối năm 2009 là 8.785 người. Tuy vậy, Doanh thu hoạt động môi giới chỉ đạt 18,27 tỷ đồng, giảm 39,9% so với năm 2009.

Tình hình hoạt động môi giới



Hoạt động Nghiên cứu – Phân tích

Với chủ trương hướng nội, phục vụ khách hàng nội bộ, hoạt động nghiên cứu – phân tích chủ yếu phục vụ cho Phòng Đầu tư, Phòng Tư vấn của Công ty:

- Phòng đầu tư: các báo cáo phân tích cơ bản (*phân tích tổng hợp KTVM, phân tích cập nhật ngành, phân tích tài chính doanh nghiệp, dự báo các chỉ tiêu tài chính của doanh nghiệp trong ngắn hạn, định giá,...*), báo cáo nhanh về cổ phiếu mới niêm yết, báo cáo theo dõi cổ phiếu và phân tích kỹ thuật hỗ trợ cho các quyết định đầu tư;
- Phòng tư vấn: các báo cáo phân tích cơ bản (*phân tích tài chính doanh nghiệp, lập dòng tiền dự án, định giá doanh nghiệp,...*) nhằm cung cấp cho các khách hàng doanh nghiệp có nhu cầu chào bán cổ phần, niêm yết hoặc bảo lãnh phát hành, tái cấu trúc tài chính;

Hoạt động phân tích phát triển trên hai mảng nghiệp vụ là phân tích cơ bản và phân tích kỹ thuật. Công ty đã chủ động xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu vĩ mô, ngành, giao dịch của thị trường... tương đối chủ động và đầy đủ, đảm bảo yêu cầu của hoạt động Nghiên cứu Phân tích cũng như hoàn thành tốt các đơn đặt hàng từ Phòng Đầu tư và Phòng Tư vấn. Chất lượng của hoạt động phân tích cơ bản ngày càng được nâng cao. Hoạt động phân tích kỹ thuật được Công ty chủ động phát triển, nghiên cứu ứng dụng các công cụ phân tích mới nhằm có được cái nhìn toàn diện hơn về thị trường (bên cạnh hoạt động phân tích cơ bản) cũng như nắm bắt được các xu thế, trào lưu phân tích kỹ thuật từng thời kỳ trên thị trường để có được quyết định đầu tư ngắn hạn linh hoạt hơn.

Hoạt động đầu tư, phát triển hệ thống công nghệ thông tin

Hoạt động công nghệ thông tin vẫn tiếp tục là một trọng tâm đầu tư của KLS nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, đáp ứng nhu cầu của khách hàng cũng như yêu cầu quản trị của Công ty. Phòng IT được đầu tư bài bản với đội ngũ nhân lực có chất lượng cao đã đảm bảo cho Công ty năng lực vận hành hệ thống giao dịch chủ động, khả năng tùy biến

linh hoạt, hệ thống vận hành ổn định. Hoạt động giao dịch thông sản với HNX, UPCOM và việc thay đổi theo thời gian giao dịch mới của HOSE được triển khai thành công, chính xác giúp hoạt động giao dịch của Công ty được vận hành ổn định. Bên cạnh đó, hoạt động công nghệ thông tin đã hỗ trợ tích cực cho các bộ phận khác trong Công ty như phân tích, tư vấn... giúp tăng hiệu quả và tính chuyên nghiệp của các sản phẩm dịch vụ của các bộ phận này.

Trong năm, Công ty tiếp tục phát triển phần mềm core chứng khoán KAMS 2.0 theo yêu cầu nghiệp vụ gồm: Phát triển và kiểm thử hoàn thiện cho nghiệp vụ Margin Account, Margin Trading (tuy nhiên do chưa có hành lang pháp lý nên Công ty chưa chính thức bán dịch vụ này tới khách hàng); Phát triển và triển khai module Báo cáo tự doanh; Phát triển và cung cấp dịch vụ chuyển tiền trực tuyến; Chính sửa hệ thống phần mềm core chứng khoán KAMS 2.0 kịp thời khi phát sinh lỗi hoặc có phát sinh nhu cầu khác.

Hoạt động PR – Marketing

Trong năm 2010, Công ty đẩy mạnh việc xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu, hoàn tất việc xin giấy phép đăng ký Logo KLS tại Cục sở hữu trí tuệ. Các tài liệu nội bộ, ấn phẩm của Công ty được thiết kế hoàn thiện, làm nổi bật thương hiệu KLS.

Về mặt truyền thông, Công ty cũng tiếp tục quảng bá hình ảnh KLS thông qua việc tham gia các chương trình phỏng vấn, trao đổi thông tin với các kênh truyền hình về chứng khoán (VTV, InfoTV, HTV), đăng thông tin quảng cáo trên báo chí, quảng bá thông qua các doanh nghiệp tư vấn...

Các hoạt động xã hội

Cùng với các hoạt động kinh doanh, KLS cũng cam kết trách nhiệm của mình đối với cộng đồng thông qua việc bồi dưỡng các tài năng trẻ, khuyến khích văn hóa sẻ chia và tinh thần tương thân tương ái để góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng nơi chúng ta đang sống và làm việc.

Trong tinh thần “Lá lành đùm lá rách”, KLS đã kết hợp với một số tổ chức tình nguyện viên góp ủng hộ từ thiện cho đồng bào bị thiên tai, bão lụt ở miền Trung; tích cực tham gia chạy Terry Fox Run nhằm ủng hộ quỹ Terry Fox trong việc nghiên cứu phòng chống ung thư.

Trong năm 2010, quỹ học bổng KLS đã tiếp tục trao các suất học bổng cho các em sinh viên xuất sắc có hoàn cảnh khó khăn của Khoa Tài chính – Ngân hàng trường Đại học Ngoại thương, tạo cơ hội cho các em sinh viên có thể phát triển tối đa năng lực sẵn có và hướng tới một tương lai tốt đẹp. Cũng trong năm 2010, KLS đã thực hiện tài trợ cho chương trình “Lễ trao giải Cúp vàng thương hiệu chứng khoán uy tín năm 2010” được tường thuật trực tiếp trên VTV1 và vinh dự đón nhận danh hiệu Thương hiệu chứng khoán uy tín 2010 (Top 30 CTNY hàng đầu VN).

Ngoài giải thưởng thương hiệu chứng khoán uy tín, năm 2010 KLS đã tham dự Lễ vinh danh trên sàn HNX và nhận 2 giải thưởng: CTCK tiêu biểu 2010 và Công ty có cổ phiếu thanh khoản nhất sàn HNX.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Mặc dù gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh chính (hoạt động đầu tư), tuy nhiên trong năm 2010, Công ty vẫn tiếp tục quá trình xây dựng, củng cố đội ngũ nhân sự, hoàn thiện các quy trình quản trị. Ứng dụng CNTT vào hoạt động kinh doanh, quản trị là một hoạt động được đặc biệt quan tâm, trong năm 2010, Công ty đã phát triển và tùy biến phần mềm lõi chứng khoán (core securities) để cung cấp bổ sung các module như: module chuyển tiền trực tuyến, module báo cáo tự doanh, phát triển hoàn thiện hệ thống Margin Trading (đòi các cơ quan có thẩm quyền chấp thuận sẽ chính thức vận hành)...

- Các biện pháp kiểm soát

Ban kiểm soát nội bộ của công ty đóng vai trò chính trong việc thực hiện chức năng giám sát, đánh giá các hoạt động của công ty trên tất cả các mặt: quản trị nhân sự, quản trị tài chính, quản trị kinh doanh... Bên cạnh đó, thông qua việc xây dựng hoàn thiện các quy trình làm việc, phối kết hợp giữa các phòng ban, quá trình giám sát, kiểm soát chéo giữa các bộ phận cũng được phát huy đảm bảo chất lượng hoạt động ổn định, tuân thủ các yêu cầu chất lượng của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Với những khó khăn đã được dự báo của nền kinh tế nói chung và của thị trường chứng khoán nói riêng trong năm 2011, Công ty xác định trong năm 2011 cần phải tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, đồng thời, từng bước tái cơ cấu các mặt hoạt động kinh doanh, sắp xếp lại doanh nghiệp để tạo tiền đề phát triển trong các năm tiếp theo. Công ty đặt ra 5 nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2011 là:

Thứ nhất: Tái cơ cấu các hoạt động kinh doanh để phát triển Công ty theo mô hình ngân hàng đầu tư, sắp xếp lại doanh nghiệp theo hướng nâng cao hiệu quả hoạt động;

Trong thời gian từ cuộc khủng hoảng tài chính thế giới 2008 đến nay, chúng ta đã có những bài học quý giá từ việc xây dựng định hướng phát triển các hoạt động kinh doanh của công ty chứng khoán. Giai đoạn khó khăn của thị trường là cơ hội để Công ty tái cơ cấu lại hoạt động của mình. Vì vậy, Công ty cần xác định rõ mục tiêu hoạt động của từng hoạt động nghiệp vụ trong giai đoạn khó khăn của thị trường có tính đến các yếu tố chuẩn bị để đón đầu các cơ hội thị trường phục hồi.

Trong giai đoạn hiện nay, đối với những hoạt động chưa hiệu quả, Công ty duy trì ở mức độ hợp lý, cắt giảm chi phí nhưng vẫn tính đến yếu tố chuẩn bị để phát triển khi thị trường hồi phục. Đối

với những hoạt động thể mạnh như tự doanh, tư vấn Công ty tiếp tục triển khai kết hợp với việc đẩy mạnh công tác dự báo, phân tích nhằm đạt được hiệu quả cao khi cơ hội xuất hiện.

Trong quá trình cơ cấu lại, Công ty cần chuẩn bị kỹ về mặt nghiệp vụ và đào tạo nguồn nhân lực để đón bắt cơ hội khi thị trường phục hồi. Cần sự linh động, nhạy bén trong việc thay đổi mục tiêu của từng hoạt động kinh doanh khi môi trường kinh doanh có những thay đổi lớn.

Thứ hai: Đảm bảo an toàn về vốn. Ổn định và đẩy mạnh hoạt động đầu tư làm nhiệm vụ chủ yếu tạo doanh thu và lợi nhuận cho Công ty trong năm 2011;

Trong giai đoạn khó khăn hiện nay, đảm bảo an toàn về vốn là mục tiêu quan trọng đặt ra cho Công ty. Ngoài ra công tác nguồn vốn phải đảm bảo sự linh hoạt, hiệu quả phục vụ kịp thời các nhu cầu hoạt động của Công ty.

Các hoạt động đầu tư, hoạt động nguồn vốn là những hoạt động kinh doanh chủ yếu tạo ra doanh thu và lợi nhuận cho Công ty. Bên cạnh đó cần chủ động xây dựng danh mục đầu tư hợp lý kết hợp giữa hoạt động nguồn vốn hoạt động đầu tư ngắn hạn và đầu tư chiều sâu. Hoạt động đầu tư cần tinh táo phân tích, nắm bắt cơ hội trong các giai đoạn khó khăn của thị trường để triển khai đầu tư tạo những bước đột phá về lợi nhuận cho Công ty.

Thứ ba: Tổ chức, sắp xếp lại đội ngũ nhân sự hiện có phục vụ định hướng phát triển của Công ty;

Công ty khẩn trương tổ chức, sắp xếp lại đội ngũ nhân viên hiện có phù hợp quá trình tái cơ cấu các hoạt động kinh doanh. Đội ngũ nhân sự phải đảm bảo cho mục tiêu phát triển và hoạt động của các hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó chú trọng đến việc đào tạo, sắp xếp đội ngũ nhân sự phục vụ định hướng phát triển theo mô hình ngân hàng đầu tư của Công ty.

Trong công tác tổ chức, Công ty chú trọng việc xây dựng mô hình tổ chức hợp lý, gọn nhẹ, hiệu quả phù hợp với điều kiện kinh doanh mới.

Thứ tư: Tăng cường công tác quản trị rủi ro, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí;

Quản trị rủi ro là công tác quan trọng đã được Công ty thực hiện trong thời gian qua. Trong giai đoạn khó khăn hiện nay và đặc biệt khi triển khai các dịch vụ hỗ trợ tài chính (nếu có), công tác quản trị rủi ro càng cần phải thực hiện thường xuyên, liên tục trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Bên cạnh công tác quản trị rủi ro, việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cũng phải được chú trọng để đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty đồng thời góp phần xây dựng tác phong làm việc khoa học, hiện đại cho đội ngũ nhân viên.

Thứ năm: Đảm bảo hoạt động có lãi.

Năm 2011 được dự đoán là một năm khó khăn cho các công ty chứng khoán và diễn biến của thị trường chứng khoán những tháng đầu năm đã chứng minh điều đó. Trong năm 2011, doanh thu và lợi nhuận của Công ty vẫn chủ yếu dựa vào hoạt động đầu tư, hoạt động nguồn vốn. Vì vậy, Công ty đặt mục tiêu năm 2011 hoạt động có lãi.

The background is a deep blue gradient. In the upper center, there is a bright, glowing white light source, possibly representing the sun or a star. From this light source, several concentric white circles radiate outwards, filling the upper half of the image. Additionally, there are several thin, white, curved lines that intersect the concentric circles, creating a web-like or orbital pattern. A horizontal, semi-transparent white band runs across the middle of the image, serving as a backdrop for the text.

PHẦN IV - BÁO CÁO TÀI CHÍNH & BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

Ghi chú: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2010 được gửi kèm theo Báo cáo thường niên này

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập:

**TỔ CHỨC KIỂM
TOÁN**



CÔNG TY TNHH BDO VIỆT NAM – CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: 93/B1 Đường Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 767 0657

Fax: (84.4) 767 0555

Email: bdoafc.hn@bdoafc.vn

- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2010, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam áp dụng đối với Công ty chứng khoán hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- Các nhận xét đặc biệt khác: Không có

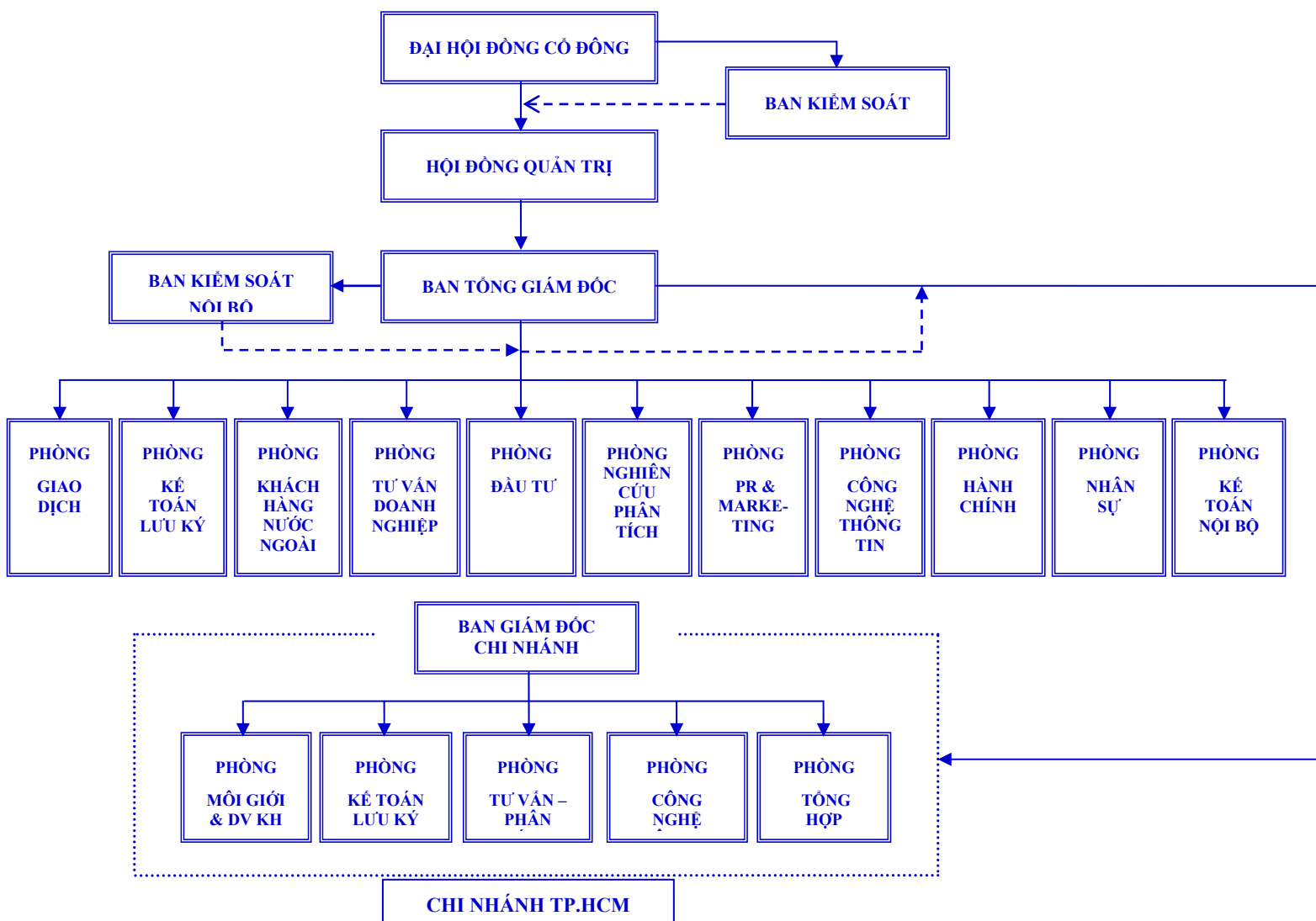
2. Kiểm toán nội bộ: Không có

VI. Các công ty có liên quan

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty: *Không có*
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: *Không có*
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: *Không có*
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan: *Không có*

PHẦN VII - TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

- Cơ cấu tổ chức của công ty



- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

Danh sách thành viên Ban điều hành:

Ông	Phạm Tấn Huy Bằng-	Tổng Giám đốc
Ông	Phạm Vĩnh Thành	- Phó Tổng Giám đốc
Ông	Nguyễn Ngô Tuấn	- Phó Tổng Giám đốc
Ông	Nguyễn Đức Tuấn	- Phó Tổng Giám đốc
Ông	Trần Văn Trọng	- Giám đốc Chi nhánh Tp. HCM

Tóm tắt lý lịch:

Ông Phạm Tấn Huy Bằng - Tổng Giám đốc

- **Họ và tên:** **Phạm Tấn Huy Bằng**
- **Giới tính:** Nam
- **Ngày tháng năm sinh:** 11/11/1961
- **Nơi sinh:** Hà Nội
- **Số CMND:** 010331476 cấp ngày 24/08/1999 tại CA Hà Nội
- **Dân tộc:** Kinh
- **Quốc tịch:** Việt nam
- **Quê quán:** Hưng Công, Bình Lục, Hà Nam
- **Địa chỉ thường trú:** 299 Kim Mã, Ba Đình, Hà nội
- **Trình độ văn hoá:** 12/12
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kinh tế
- **Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:** Tổng Giám Đốc kiêm Thành viên HĐQT
- **Quá trình công tác:**
 - 1984 đến 2001: Kỹ sư Viện Nghiên cứu thiết kế cơ khí giao thông - Bộ GTVT
 - 2002 đến 2004: Giám đốc chi nhánh Công ty Chứng khoán Mê Kông
 - 2005 đến 2006: Chuyên viên phòng kinh doanh Công ty Tài chính Công nghiệp Tàu thủy
 - 2006 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long

Ông Phạm Vĩnh Thành – Phó Tổng Giám đốc

- **Họ và tên:** **Phạm Vĩnh Thành**
- **Giới tính:** Nam
- **Ngày tháng năm sinh:** 26/03/1976
- **Nơi sinh:** Hà Nội
- **Số CMTND:** 011830627 cấp ngày 07/07/1997 tại CA Hà Nội

- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Thiệu Toán, Thiệu Hóa, Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú: Tổ 81A, Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
- Quá trình công tác:
 - 11/1998 đến 07/2003: Chuyên viên Vụ Quản lý Phát hành Chứng khoán - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
 - 08/2003 đến 09/2005: Phụ trách Bộ phận Tư vấn – Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông
 - 10/2005 đến 09/2006: Phó Trưởng Phòng Nghiệp vụ 1 – Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
 - 11/2007 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long

Ông Nguyễn Ngô Tuấn - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Nguyễn Ngô Tuấn**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/11/1973
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 012805228 cấp ngày 22/07/2005 tại CA Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Anh Sơn, Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: Phòng 801, N04B2, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc

- Quá trình công tác:
 - 1998 đến 03/2003: Cán bộ Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Bồi dưỡng Nghiệp vụ Chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
 - 04/2003 đến 10/2005: Giám đốc tài chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông
 - 11/2005 đến 07/2006: Phó phòng Hành chính tổng hợp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
 - 08/2006 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long

Ông Nguyễn Đức Tuấn – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Nguyễn Đức Tuấn**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/08/1975
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 013023033 cấp ngày 22/11/2007 tại Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 211A Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh Tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Quá trình công tác:
 - 12/1998 đến 01/2007 Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội – Phó Trưởng Phòng
 - 02/2007 đến 06/2009 CTCP Chứng khoán Kim Long – Trưởng Phòng
 - 07/2009 đến nay: CTCP Chứng khoán Kim Long - Phó Tổng Giám đốc

Ông Trần Văn Trọng – Giám đốc Chi nhánh TPHCM

- Họ và tên: **Trần Văn Trọng**
- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 20/11/1976
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 011832854 cấp ngày 01/05/1994 tại CA Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 35, ngõ 97, phố Khương Trung, Quận Thanh Xuân, HN
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Giám đốc Chi nhánh TP.HCM kiêm Thành viên HĐQT
- Quá trình công tác:
 - 12/1998 đến 03/2008: Chuyên viên tại UBCKNN, Giảng viên kiêm nhiệm tại Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán.
 - 01/2006 đến 12/2007: Học Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (Tài chính Ngân hàng) tại Đại học Monash - Australia.
 - 04/2008 đến 08/2008: Trưởng ban Dự án chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long.
 - 08/2008 đến 02/2009: Phó Giám đốc chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh - CTCP Chứng khoán Kim Long.
 - Từ 03/2009 đến nay: Thành viên HĐQT, Giám đốc chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh - CTCP Chứng khoán Kim Long
- Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm: *Không có*
- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

✦ *Số lượng cán bộ, nhân viên:*

Trong năm 2010, do những khó khăn trong hoạt động kinh doanh, Công ty chủ trương không mở rộng quy mô nhân sự mà tập trung vào công tác đào tạo nội bộ, nâng cao chất lượng nhân sự hiện có. Với chính sách khuyến khích những người có tâm huyết, gắn bó lâu dài với Công ty đồng thời tạo môi trường làm việc hòa đồng, thân thiện giúp số lượng CBCNV trong Công ty được duy trì ổn định, có chất lượng tốt, tinh thần làm việc cao, đảm bảo bộ máy hoạt động gọn nhẹ và hiệu quả.

Tổng số CBCNV của Công ty tại thời điểm cuối năm 2010 là 119 người, trong đó 45 người đã có chứng chỉ hành nghề. Phần lớn các CBCNV trong các phòng nghiệp vụ của Công ty đều có chứng chỉ hành nghề

✦ *Chính sách đối với người lao động*

Chính sách lương, thưởng, phụ cấp cho người lao động

Quy chế tiền lương số 02/2006/QĐ-HĐQT tháng 09/2006 được phê duyệt bởi HĐQT hoàn toàn phù hợp với Luật lao động và được xây dựng trên cơ sở minh bạch, công bằng với mục tiêu khuyến khích người lao động không ngừng nâng cao chất lượng và tinh thần trách nhiệm trong công việc.

Thu nhập của người lao động = Lương cơ bản + Lương kinh doanh + phụ cấp

Trong đó:

- Lương cơ bản được xác định dựa trên trình độ học vấn, chuyên ngành liên quan tới chuyên môn và kinh nghiệm làm việc thực tế;
- Lương kinh doanh được xác định dựa trên tính chất, khối lượng công việc mà người lao động đó đảm nhiệm, sự phấn đấu của mỗi người lao động và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Điều này được đánh giá qua một số tiêu chí: Sự tuân thủ các quy định của Công ty, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, chất lượng công việc, tiến độ và khối lượng công việc...
- Phụ cấp bao gồm phụ cấp ăn trưa, phụ cấp biệt phái, phụ cấp xăng xe, phụ cấp điện thoại.

Chế độ thu hút và đào tạo nhân sự

Là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ tài chính, KLS nhận thức được tầm quan trọng của chất lượng nguồn nhân lực. Vì vậy, Công ty đã từng bước xây dựng chính sách thu hút người tài cũng như các hoạt động đào tạo cho toàn thể nhân viên.

Về chế độ tuyển dụng, thu hút nguồn nhân lực:

Quy trình tuyển dụng của KLS được xây dựng chặt chẽ và khoa học mang tính công bằng và minh bạch cho mỗi ứng cử viên. Bên cạnh việc đăng tải thông tin tuyển dụng rộng rãi trên các phương tiện báo chí, website, KLS còn có sự hợp tác chặt chẽ với các trường Đại học trong nước cũng như Hội sinh viên Việt Nam ở nước ngoài. Nhờ vậy, KLS có nhiều cơ hội tiếp cận và thu hút được đội ngũ nhân viên có trình độ cao, giàu kinh nghiệm.

Về chính sách đào tạo:

Hoạt động đào tạo được đặc biệt coi trọng trong môi trường làm việc của KLS. Cùng với việc tạo

điều kiện cho nhân viên tham gia các khóa học nâng cao nghiệp vụ (quản lý danh mục đầu tư, định giá bất động sản, tìm hiểu TTCK các nước trong khu vực, IT,...), hình thức đào tạo theo công việc thực tế được đẩy mạnh để đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của từng phòng ban, cụ thể bao gồm các kỹ năng sau:

- Kỹ năng giao tiếp với khách hàng;
- Kỹ năng thuyết trình;
- Kỹ năng chăm sóc khách hàng;
- Phương pháp phân tích và nhận định thị trường.

Nhằm tạo ra sự gắn bó giữa người lao động với Công ty, KLS rất chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện. Bên cạnh việc áp dụng các quy định lao động một cách nghiêm túc, KLS còn quan tâm đến đời sống tinh thần của toàn thể nhân viên trong công ty. Các buổi tham quan nghỉ mát, các buổi tiệc cho toàn thể nhân viên và gia đình vào các dịp lễ, tết được tổ chức đều đặn. Ngoài ra, giữa ban lãnh đạo Công ty và nhân viên có sự tiếp xúc và trao đổi cởi mở, chặt chẽ. Điều này hỗ trợ Công ty trong việc tìm hiểu và nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của người lao động, qua đó tạo ra được sự ổn định về mặt nhân sự của KLS.

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng: *Không có*

PHẦN VIII - THÔNG TIN CỔ ĐÔNG & QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát:

Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị

01.	Ông	Hà Hoài Nam	-	Chủ tịch Hội đồng quản trị
02.	Ông	Phạm Tấn Huy Bằng	-	Thành viên Hội đồng quản trị
03.	Ông	Phạm Vĩnh Thành	-	Thành viên Hội đồng quản trị
04.	Ông	Bùi Chiến Phong	-	Thành viên Hội đồng quản trị
05.	Ông	Trần Văn Trọng	-	Thành viên Hội đồng quản trị

Cơ cấu của HĐQT công ty bao gồm: 03 thành viên điều hành, 02 thành viên độc lập không điều hành.

Danh sách Thành viên Ban kiểm soát

01.	Ông	Đặng Ngọc Khang	-	Trưởng Ban kiểm soát
02.	Bà	Lê Thị Thanh Nhàn	-	Thành viên Ban kiểm soát
03.	Bà	Trương Phương Loan	-	Thành viên Ban kiểm soát

Cơ cấu của Ban kiểm soát công ty bao gồm: 03 thành viên độc lập

- Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2010, các cuộc họp của HĐQT đã được tổ chức thường xuyên để cập nhật, nhận định tình hình và đưa ra phương hướng chỉ đạo đối với Ban Giám đốc trong việc vận hành Công ty.

Với tư cách đại diện cho các cổ đông, tôn chỉ tối cao trong các hoạt động của HĐQT là vì quyền lợi hợp pháp và chính đáng của cổ đông - những người chủ thực sự của Công ty. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm đã luôn luôn bám sát thực tiễn của thị trường để đưa ra những định hướng phù hợp cho chiến lược kinh doanh của Công ty.

Cùng với việc chỉ đạo triển khai các hoạt động nghiệp vụ, trong năm 2010, HĐQT và Ban Giám đốc đã tập trung kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty nhằm đảm bảo năng lực cho sự phát triển lâu dài. Sự lớn mạnh về số lượng và chất lượng nguồn nhân lực là một trong những lợi thế cạnh tranh quan trọng của KLS. Hệ thống thông tin nội bộ, kiểm soát nội bộ và các đầu mối liên kết trong công ty đã được thiết lập đầy đủ, khoa học, đảm bảo tính độc lập, hỗ trợ, liên kết, và ổn định trong hoạt động. Nét đặc thù về văn hóa doanh nghiệp mang tính đoàn kết, sáng tạo, trung thực và cẩn trọng đã được định hình và phát huy tác dụng. Các yếu tố trên kết hợp với chính sách

thu hút và trọng dụng nhân tài đã giúp KLS có được một đội ngũ cán bộ lãnh đạo cao cấp giàu kinh nghiệm, giỏi chuyên môn, tràn đầy nhiệt huyết và gắn bó.

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: 02 thành viên HĐQT độc lập không điều hành của Công ty luôn nỗ lực tìm kiếm các cơ hội kinh doanh mới cho Công ty, đóng góp trí tuệ vào các quyết định của HĐQT về chiến lược, định hướng phát triển của Công ty.

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, trong năm 2010, Ban kiểm soát của KLS đã tập trung thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực trọng yếu sau:

- ✓ Kiểm soát báo cáo tài chính: kiểm tra các báo cáo tài chính hằng quý và báo cáo tài chính năm 2010 về các số liệu tài chính cũng như thời gian hoàn thành việc lập báo cáo;
- ✓ Kiểm soát hoạt động: thực hiện việc kiểm tra, đánh giá các quy trình làm việc của các bộ phận và việc tuân thủ quy trình.

Trong năm 2010, Ban Kiểm soát đã làm việc với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về các mặt hoạt động của Công ty. Thông qua hoạt động kiểm soát trong năm tài chính 2010, Ban kiểm soát đánh giá rằng hoạt động của Công ty đã tuân thủ đúng pháp luật, các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán, Trung tâm Lưu ký chứng khoán và các quy trình nội bộ liên quan. Ban Kiểm soát nhất trí với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về hoạt động điều hành kinh doanh của Công ty.

- Hoạt động kiểm soát nội bộ:

Công tác kiểm tra giám sát nội bộ của KLS được thực hiện dựa trên nguyên tắc tuân thủ các quy trình, nghiệp vụ mà KLS đã ban hành cũng như tuân thủ các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp quy liên quan. Trong năm 2010, Ban kiểm soát nội bộ của Công ty đã thực hiện công tác giám sát thường xuyên, định kỳ 2 lần/năm và giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của các phòng ban trong công ty để đảm bảo quy trình, nghiệp vụ luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

- Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT/Hội đồng thành viên (ví dụ tiểu ban lương thưởng, tiểu ban đầu tư và tiểu ban nhân sự...): *Không có*

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: *Không có*

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có*

- Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT đã luôn chú trọng tới trách nhiệm của mình đối với hoạt động quản trị Công ty, kịp thời đánh giá và phê chuẩn các kiến nghị, đề xuất của Tổng giám đốc trong quá trình vận hành. Ý thức trách nhiệm cũng được nâng cao khi tất cả các thành viên đều đã tham gia nghiêm túc các khóa học dành cho HĐQT công ty niêm yết do Trung tâm đào tạo chứng khoán tổ chức và tất cả các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc đều đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Tại 01/01/2010		Tại 31/12/2010		Tăng (giảm) trong năm	
		Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Hà Hoài Nam	8.853.840	8,85	17.707.680	8,74	8.853.840	-0,11
2	Phạm Tấn Huy Bằng	5.140.800	5,14	9.781.600	4,83	4.640.800	-0,31
3	Phạm Vĩnh Thành	270.000	0,27	540.000	0,27	270.000	0,00
4	Bùi Chiến Phong	261.360	0,26	522.720	0,26	261.360	0,00
5	Trần Văn Trọng	405.000	0,41	810.000	0,40	405.000	0,00

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/ Cổ đông lớn	Số lượng cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2010)		Số lượng CP mua trong kỳ	Số lượng CP bán trong kỳ	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2010)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển nhượng, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1.	Trần Thị Lan Anh	Người có liên quan của thành viên HĐQT (Ông Trần Văn	0	0	30.000 ⁵	30.000	0	0	

⁵ Mua cổ phần theo chương trình lựa chọn cho CBCNV;

		<i>Trọng)</i>							
2.	Nguyễn Thùy Linh	Kế toán trưởng	20.000	0,02	77.500 ⁶	77.500	20.000	0,01	
3.	Phạm Tấn Huy Bằng	Ủy viên HĐQT kiêm TGD	5.140.800	5,14	5.140.800 ⁷	500.000 ⁸	9.781.600	4,83	
4.	Nguyễn Đức Tuấn	Phó TGD	0	0	500.000 ⁹	0	500.000	0,25	
5.	Đặng Thị Thu Hương	Người có liên quan của trưởng BKS (ông Đặng Ngọc Khang)	0	0	12.500 ¹⁰	12.500	0	0	

- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: *Không có*

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn

2.1. Cổ đông Nhà nước: *Không có*

2.2. **Cổ đông góp vốn sáng lập:** Các cổ đông sáng lập của Công ty đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phần theo quy định của pháp luật

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu tại 31/12/2010	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Hà Hoài Nam	P1-Đ1-222A, Đội Cấn, phường Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội	17.707.680	8,74
2	Phạm Tấn Huy Bằng	Số 299 Kim Mã, phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội	9.781.600	4,83
3	Phạm Quang Minh	Lô số 26, tập thể Ngân hàng, Hồ Kê Khế, phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội	6.056.800	2,99

⁶ Mua cổ phần trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 20.000 cổ phiếu. Mua cổ phần theo chương trình lựa chọn cho CBCNV là 57.500 cổ phiếu;

⁷ Mua cổ phần trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 5.140.800 cổ phiếu;

⁸ Giao dịch thỏa thuận với Phó TGD Nguyễn Đức Tuấn;

⁹ Giao dịch thỏa thuận với TGD Phạm Tấn Huy Bằng;

¹⁰ Mua cổ phần theo chương trình lựa chọn cho CBCNV.

2.3. Cổ đông lớn

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu tại 31/12/2010	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Hà Hoài Nam	P1-Đ1-222A, Đội Cấn, phường Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội	17.707.680	8,74

2.4. Cổ đông nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông góp vốn nước ngoài (theo DS cổ đông chốt ngày 21/01/2011):

STT	Loại cổ đông	Số lượng	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổ chức	12	11.491.605	5,67
2	Cá nhân	95	2.993.028	1,48
	Tổng cộng	107	14.484.633	7,15

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn: Không có

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HNX
- HĐQT, BKS, BTGD
- Website CBTT
- Lưu PR, TV.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIM LONG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Đã ký)

HÀ HOÀI NAM

